

Công tác cán bộ

Bước đường phấn đấu vươn lên của một cán bộ nữ

Nguyễn Ngọc Trường

Phó trưởng ban tổ chức Tỉnh ủy Nam Hà

Đồng chí Nguyễn Thị Tuyết sinh ra và lớn lên ở một gia đình nghèo, chuyên sống về nghề đánh cá biển thuê thuộc xã Cảnh Dương (Quảng Bình), đây cát bỏng và ngập gió biển lộng.

Trước cách mạng, gia đình chị đói rách như nhiều gia đình khác của quê hương. Năm đứa em của chị đã chết vì bệnh và đói khi tuổi còn thơ ấu. Mấy người anh trai phiêu bạt kiếm kế sinh nhai. Cha mẹ qua đời, chị bước vào cuộc sống tủi nhục của một cô gái đi ở cho bọn nhà giàu.

Cách mạng tháng Tám thành công, quê hương chị và cả nước được giải phóng. Chị đã thoát khỏi cảnh "cá chậu, chim lồng" và sống tự do, sống thật sự của một con người. Năm đó chị vừa tròn 16 tuổi. Được sự đùm bọc của bà con cô bác, sự dìu dắt của Đảng, chị bước vào phục vụ cách mạng với cả nhiệt tình và sức mạnh của tuổi đương thì.

Từ một hội viên phụ nữ, năm 1949 chị vào ngành y với nhiệm vụ của người hộ lý. Được sự chăm sóc, giáo dục của Đảng và tập thể, chị đã trải qua nhiệm vụ y tá rồi y sĩ và hiện nay trở thành bác sĩ, phó trưởng ty Y tế tỉnh Nam Hà, nơi đất rộng, người đông.

Con đường chị đã đi qua không phải là con đường phẳng phiu, mà là con đường có nhiều thử thách, khó khăn, phức tạp. ở đó, chị đã nêu cao tinh thần cách mạng, nhiệt tình công tác, với tính kiên trì, nhẫn nại, lòng quyết tâm sắt đá trong học tập, phấn đấu vươn lên không ngừng. Chị đã thành công trong bước đường phấn đấu gian khổ đó. Không thoả mãn với những kết quả đã đạt được, trước nhiệm vụ mới, chị đang tiếp tục phấn đấu cao hơn để trở thành một cán bộ lãnh đạo tốt, có trình độ chuyên môn giỏi.

Tinh thần phấn đấu vươn lên của chị Tuyết là một điển hình trong hàng vạn điển hình khác của phụ nữ Việt Nam. Chị đã nêu cao ý chí phấn đấu dũng cảm trong công tác và học tập, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của mình, góp

phân giải phóng giai cấp, giải phóng dân tộc và giải phóng phụ nữ. Trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước hiện nay, gương phấn đấu của chị Tuyết có tác dụng cổ vũ, động viên cán bộ, đảng viên ta, nhất là đối với cán bộ nữ.

Vì vậy, chúng tôi giới thiệu một vài nét về quá trình phấn đấu vươn lên của chị.

Càng nghĩ đến cảnh sống của quê hương và gia đình, lòng sôi sục căm thù bọn đế quốc, phong kiến càng nung nấu trong tim chị. Nghĩ đến cuộc sống tự do mà Đảng đem lại, với sự giúp đỡ tận tình của bà con cô bác, chị càng thấy mình phải làm gì để đền đáp lại mối tình sâu, nghĩa nặng đó. Từ đấy, chị tham gia cách mạng với cả nhiệt tình và sức mạnh của mình. Chi bộ đảng giao cho việc gì chị cũng gắng sức làm tròn. Từ một hội viên phụ nữ đến bí thư phụ nữ thôn, một chiến sĩ dân quân du kích... ở mỗi vị trí công tác, chị đều gặp những khó khăn, thử thách. Nhưng chị biết dựa vào nhân dân, khiêm tốn học hỏi cán bộ và những người xung quanh nên mọi việc đều hoàn thành tốt. Ba năm hoạt động ở cơ sở, chị đều được cán bộ và nhân dân yêu mến.

Năm 1949, mặt trận chống Pháp mở rộng. Tiếng súng căm thù và yêu nước đêm ngày rền vang ở quê hương chị, thôi thúc chị bước mau trên con đường phục vụ kháng chiến. Chị nghĩ phải làm gì để phục vụ cách mạng được nhiều hơn. Có dịp tốt, chị xin xung phong và được xã đồng ý cho vào đội dân công phục vụ hoả tuyến. Cuối năm ấy, chị được tuyển vào làm hộ lý tại bệnh viện quân y Hoà Trạch. Có những người bạn gái khuyên chị không nên làm cái nghề suốt đêm ngày bận bịu và chẳng có gì vui của một bệnh xá. Nhưng, chị nghĩ khác: "Việc gì cũng là phục vụ cách mạng, Đảng đã giao nhiệm vụ làm phải làm tốt. Chăm sóc thương binh mau lành mạnh là nguồn vui, sao lại kêu là buồn!". Thế rồi, chị bước vào làm nhiệm vụ hộ lý với tinh thần phấn khởi, không mảy may gợn lên sự tính toán thiệt hơn.

ở bệnh xá, nhiệm vụ thường xuyên của chị là giặt quần áo của anh em, sắp cơm cháo theo từng chế độ cho từng người. Không đêm nào chị quên nhiệm vụ đắp chăn, giặt màn, ân cần an ủi anh em. Có thể nói, những đồng chí thương, bệnh bi khó tính nhất cũng phải vừa lòng. Với tinh thần phục vụ tận tụy, chị đã được anh em yêu mến, quý trọng.

Khi tạm biệt quê hương lên đường phục vụ cách mạng, chị đem theo trong lòng những lời ân cần dạy dỗ của cán bộ, đảng viên và bà con cố bác: Công tác tốt, học tập tốt. Chị cũng nghĩ thế ! Muốn công tác tốt, không những có tinh thần mà còn phải có quyết tâm học tập nữa. Hai vấn đề này luôn luôn là mơ ước và hành động của chị. Làm hộ lý tất bật đêm ngày, nhưng không lúc nào chị quên việc học tập văn hoá và chuyên môn. Những quyển sổ tay của bạn bè, xóm làng tặng chị đã được dùng để học văn hoá và ghi chép những hiểu biết chuyên môn về y học mà chị đã thu nhận được trong quá trình phục vụ.

Thấy tinh thần phục vụ tận tụy, lòng yêu nghề đáng quý và sự hiếu học của chị, chi bộ đảng cử một đồng chí giúp chị học thêm văn hoá và một số hiểu biết về chuyên môn. Việc giúp đỡ chị học tập cũng rất khó khăn, phần thì công việc bận rộn, mặt khác trong y học dùng nhiều danh từ Pháp văn, trong lúc đó chị mới có trình độ văn hoá lớp ba. Thầy và trò đều phải hết sức tranh thủ thời gian để dạy và học. Chị Tuyết rất say mê học tập. Sáng ra, gà chưa xuống chuồng, chị đã dậy, vừa học bài, vừa đun nước uống cho anh em. Trưa đến, lúc mọi người ngủ yên là lúc chị tự học tập; không đêm nào chị không học bài tới khuya. Sau sáu tháng học tập, chị đã hoàn thành chương trình lớp bốn, đồng thời năm và thực hành được một số công việc của một y tá.

Năm 1950, cuộc đời chị có một bước ngoặt lớn. Chị được kết nạp vào Đảng và được cử đi học lớp y tá của quân khu bốn. Chị càng thấy mình phải cố gắng gấp bội, để xứng đáng với lòng tin yêu, chăm sóc của Đảng. Vẫn với tinh thần học tập không biết mỏi, chị đã học tập rất tốt, tiếp thu rất nhanh cả lý thuyết và thực hành. Cuối năm 1951, chị đã ra trường với thành tích xuất sắc về học tập và công tác.

Y tá Nguyễn Thị Tuyết được điều động về phục vụ tại bệnh viện Nam Kiều. ở đây, chị đã phát huy được đức tính tốt đẹp của người đảng viên, đức tính của người lương y kiêm từ mẫu. Với thành tích công tác xuất sắc và lòng tin yêu của mọi người, chị được bầu là chiến sĩ thi đua của Liên khu và được cử đi dự Đại hội chiến sĩ thi đua công nông binh toàn quốc.

Sau Đại hội, đi phục vụ chiến dịch Trung, Hạ Lào, chị mang trong trái tim mình lời dạy thân thiết của Bác Hồ. Rừng Hồ Xuân, La Hán, Ba na phào, Nà

Khệt... còn in vết chân người con gái làng biển này. Trạm chuyển thương binh hoả tuyến mà chị phụ trách thường xuyên có tới trên 100 người, trong khi đó nó chỉ có thể chứa được trên 50 người; mọi phương tiện đều thiếu thốn. Cùng với mọi người, chị ra sức khắc phục mọi khó khăn. Cũng như nhiều người khác, chị không thoát khỏi những cơn sốt rét quái ác. Song, gian khổ và bệnh tật không khuất phục được chị. Chị nghĩ mình không thể nắm nghỉ ngơi trong lúc bà con cô bác dân công và anh em thương, bệnh binh đang cần có sự chăm sóc ân cần của chị. Người rạc đi, mắt lờm xuống, nhưng chị vẫn làm việc say sưa, không hề mệt mỏi. Vừa làm nhiệm vụ phụ trách trạm, vừa là y tá, cứu thương và cả hộ lý, cấp dưỡng, chị không từ một việc gì có thể làm được để giảm bớt sự đau đớn cho anh chị em thương, bệnh binh và dân công. Có thể nói, nhiều lần chị như sắp quy xuống vì bệnh tật và mệt mỏi, song lòng thương yêu giai cấp và chí căm thù giặc sâu sắc đã giúp chị thêm sức mạnh để làm tròn nhiệm vụ.

Chiến dịch Hạ Lào năm ấy kết thúc vẻ vang. Ngày hội mừng công, chị được tặng thưởng huân chương Chiến sĩ hạng ba. Sau đó, chị được cử đi học lớp y sĩ của quân khu. Vốn yêu mến nghề và thích đi sâu vào khoa học để phục vụ quần chúng được nhiều hơn, chị rất vui mừng khi nhận được tin đó. Song, chị không khỏi lo âu, vì trường đào tạo y sĩ chỉ nhận học sinh có trình độ văn hoá lớp chín, nếu là cán bộ có chiếu cố lắm cũng phải học xong lớp bảy, trong lúc đó chị mới có trình độ văn hoá bổ túc lớp năm. Đến trường. Ban giám hiệu không nhận, sau quân khu phải can thiệp, chị mới được vào học. Lúc này tâm tư chị buồn rầu. Đôi lúc tính tiêu cực và tự ái giày vò, chị định xin về đơn vị tiếp tục công tác. Nhưng, chị thấy hổ thẹn với sự yếu đuối của mình. Thế rồi, chị bước vào học tập với một quyết tâm sắt đá và kế hoạch tỉ mỉ của mình. Hai năm học tập là hai năm đầy thử thách về sức bền bỉ và lòng kiên trì, nhẫn nại của chị. Cùng một lúc, chị phải làm ba nhiệm vụ: tham gia cấp ủy đảng nhà trường, học thêm văn hoá và bảo đảm chương trình học chuyên môn, trong lúc sự mệt mỏi và bệnh tật sau những tháng năm phục vụ chiến dịch đã tới với chị, uy hiếp sức khoẻ của chị một cách nghiêm trọng. Không mấy ai có thể tin rằng chị có thể theo học được lớp này. Nhưng sự thật đã không phải như thế. Chị nghĩ: "đây là thời cơ thuận lợi nhất, không học lúc này thì bao giờ mới học được?". Sau những cơn sốt rét vật

vã, còn nằm trên giường, chị vẫn học bài. Ngoài giờ học chuyên môn, những anh chị em khác được nghỉ ngơi giải trí, riêng chị vẫn cặm cụi với những bài toán, lý, hoá... Gọi là đi học, những thực tế chị đã làm việc căng thẳng suốt cả sáng, trưa, chiều, tối. Tinh thần khiêm tốn học tập của chị không những nhanh chóng đuổi kịp anh em trong trường mà còn có tác dụng cổ vũ, động viên anh chị em khác học tập. yếu tố quyết tâm đã đưa chị đến thành công rực rỡ. Sau hai năm khổ công học tập, khi nhà trường làm lễ tốt nghiệp, Nguyễn Thị Tuyết, y sinh loại khá lên lĩnh bằng và giấy chứng nhận trong tiếng vỗ tay hoan hô của toàn trường. Thắng lợi của chị cùng hoà nhị với thắng lợi chung của cả nước; hoà bình lập lại trên miền Bắc. Chị đem hiểu biết của mình góp phần cùng toàn dân xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Trong hoà bình, không phải chị không nghĩ tới đời tư và mong ước được công tác ở nơi thuận tiện cho sinh hoạt gia đình. Nhưng khi được phân công, chị vui vẻ nhận nhiệm vụ về phục vụ tại bệnh viện Lạc Quân (Nam Định cũ), một bệnh viện lớn nằm sâu trong vùng địch tạm chiếm cũ. Giặc đi, nhưng tàn tích của chúng để lại không ít. Những bệnh tật hiểm nghèo do chúng reo rắc trong hai năm bốn tháng chiếm đóng vùng này là một nhiệm vụ khá nặng nề của bệnh viện phải tiếp thụ và giải quyết. Nguyên vọng cá nhân cũng đã ray dứt chị không ít. Song, chị nghĩ: "mình không thể tính toán cá nhân trước yêu cầu của cách mạng. Không thể phụ lòng tin cậy của Đảng ủy y tế Nam Định". Chị đã chấp hành nhiệm vụ với một tinh thần tự giác và phấn khởi. ở bệnh viện Lạc Quân, chị đã lấy việc làm tận tụy của mình cảm hoá, thuyết phục đồng nghiệp, cùng nhau nỗ lực xây dựng bệnh viện tiên tiến. Sáu năm ở Lạc Quân, chị được nhân dân rất yêu mến, cảm phục.

Năm 1960, chị được điều về phụ trách khoa nhi tại bệnh viện thành phố Nam Định. Lúc này, chị đã làm mẹ của bốn đứa con: hai đứa con của chị và hai đứa cháu họ bên chồng (mồ côi cha mẹ). Chúng sống và lớn lên trong tình thương yêu, chăm sóc của chị. Việc nhà, việc nước hai vai, thời gian này đối với chị thật nặng nề. Khoa nhi bệnh viện chỉ có trên 50 giường, nhưng thường có tới trên 100 cháu nội trú. Chị và đồng nghiệp đã phải làm việc khẩn trương không kể ngày đêm để phục vụ tốt những công dân tương lai.

Việc công đã khó khăn bận rộn, nhưng việc làm mẹ của bốn đứa con, trong lúc chồng đi công tác xa, anh em ruột thịt không có ai, không phải là một việc đơn giản. Những ai đã làm mẹ, hẳn thấy được những khó khăn của chị trong hoàn cảnh éo le này. Để công tư vẹn toàn, chị Tuyết đã xây dựng được kế hoạch công tác và sinh hoạt gia đình rất cụ thể và chị đã chấp hành nó với tinh thần tự giác, nghiêm chỉnh. Nhờ đó, suốt mấy năm trời chị vừa làm công tác tốt vừa chăm sóc các cháu và lo việc gia đình giỏi. Vì vậy, năm nào chị cũng được bầu là chiến sĩ thi đua (trừ một năm nghỉ đẻ và đi học). Năm 1962, chị được vinh dự nhận phần thưởng huân chương Lao động hạng ba.

Ba năm sau, chị được chọn đi học lớp hàm thụ Đại học y khoa. Là sinh viên học hàm thụ chị rất lo làm sao vừa công tác tốt, vừa học tập kế quả. Theo quy định, mỗi tuần lễ chị được nghỉ công tác chuyên môn hai buổi để học tập. Nhưng, suốt mấy năm trời chị không sử dụng hai buổi đó vào việc học. Chị suy nghĩ: "học sao được vào giờ đó, khi các cháu đau yếu đang cần thêm sự chăm sóc của mọi người". Chị thường ôn lại trong trí nhớ hình ảnh năm đứa em chị bị chết vì đau ốm không người chăm sóc, không thuốc men. Chị đã quyết định phải tìm thời gian ngoài giờ làm việc để học tập, còn thời giờ quý báu đó phải dành để phục vụ các cháu được nhiều và tốt hơn. Có sự giáo dục của Đảng với nhiệt tình giai cấp nông nân, chị Tuyết đã đặt nhiệm vụ phục vụ tốt quần chúng lên hàng đầu, không hề suy tính đến tiền đồ, tiến bộ riêng. Đây là một trong những biểu hiện về tinh thần, đạo đức cao quý của người cán bộ mà chị đã được hun đúc, rèn luyện trong quá trình hoạt động cách mạng.

Trong thì giờ làm việc và những thì giờ khác có thể sử dụng được, chị lập chương trình, phân chia thời gian hợp lý, lúc nào học chuyên môn, lúc nào học văn hoá, lúc nào phục vụ, chăm sóc các cháu, lo việc gia đình. Vì có cháu nhỏ, không theo học được cùng với anh chị em khác, chị đã cùng một số chị em đồng con nhờ giáo viên dạy riêng, vì vậy mà các chị đã theo học được đều đặn. Những lúc chờ đợi họp hành, xếp hàng mua bán hoặc lúc đi đường và bất cứ lúc nào có điều kiện là chị tranh thủ nhẩm bài. Có khi chỉ 30 phút xếp hàng chờ mua lương thực, thực phẩm, chị đã học thuộc một bài toán.

Sự giúp đỡ của đồng chí, bạn bè đồng nghiệp đã cổ vũ chị, giúp chị củng cố thêm lòng tin vững chắc. Nhất là đồng chí Hoàng, chồng chị, đã hết lòng ủng hộ, động viên, khuyến khích chị, thay chị làm những việc có thể làm được, để giúp chị có thêm thời gian học tập trong những ngày anh về thăm cháu. Tình thương yêu đó càng giúp chị tăng thêm sức mạnh phấn đấu. Là sinh viên đại học hàm thụ và chỉ học ngoài giờ làm việc, chị vẫn hoàn thành tốt chương trình học tập và mọi công tác chuyên môn, đồng thời tham gia sinh hoạt chi bộ, học tập chính trị trong cơ quan đầy đủ. Năm cuối của khoá học hàm thụ, trong lúc bốn cháu nhỏ đang cần có sự chăm sóc của người mẹ, thì chị được về Hà Nội tập trung học ôn một thời gian để thi. Lúc này, chị đang có mang và gần đến ngày thi, chị sinh cháu thứ ba. Hôm chị vào thi cháu bé chưa tròn cữ.

Khó khăn chồng chất khó khăn, không sao kể hết, song chị đều vượt qua. Bước tiến của chị không có sức gì cản nổi. Mục đích của chị đã thành công tốt đẹp. Năm 1965, chị hộ lý Tuyết năm xưa, nay đã nhận bằng tốt nghiệp đại học và trở thành một bác sĩ.

Chị Tuyết, người con gái bình thường, nghèo nàn, dốt nát trước kia, tưởng chừng không bao giờ mở mặt, nhưng ngày nay đã lớn lên cùng với đất nước. Trong con đường phấn đấu cách mạng của chị, chúng ta có thể tìm thấy điều đáng học. Những nét nổi bật lên là:

- Nguyễn Thị Tuyết, đã thật sự toàn tâm toàn ý phục vụ quần chúng và lấy đó làm mục đích của đời mình. Lý trí cách mạng cao cả đó đã giúp chị vượt qua trăm ngàn khó khăn thử thách, làm tròn mọi nhiệm vụ. Lý trí đó cũng là động cơ thúc đẩy chị ra sức học tập rèn luyện vượt mọi khó khăn để vươn lên và trưởng thành như ngày nay.

- Sự bồi dưỡng, chăm sóc của Đảng và của tập thể gắn liền với tính kiên trì, nhẫn nại, quyết tâm sắt đá của chị trong công tác và học tập, là sức mạnh không có gì cản nổi. Nhờ đó, chị đã thành công rực rỡ.

- Tình cảm gia đình không tách rời tình cảm cách mạng. Chị Tuyết đã giải quyết tốt mối quan hệ đó. Không những chị là một cán bộ tốt, mà còn là một người mẹ hiền, một người chủ gia đình quán xuyến. Ở chị công tư đã được vẹn

toàn. Đó là sự thể hiện trong sáng đức tính của người "Phụ nữ Việt Nam anh dũng, đảm đang, chống Mỹ, cứu nước".

Với chức vụ phó trưởng ty y tế Nam Hà, nhiệm vụ của chị khá nặng nề. Vừa tham gia công tác lãnh đạo chung, vừa phụ trách phong trào y tế hai huyện cửa ngõ của tỉnh, thường xuyên bị địch đánh phá và năm trạm trực thuộc ty, chị vẫn tiếp tục phát huy đức tính tốt đẹp, ra sức phấn đấu để hoàn thành nhiệm vụ và vươn lên hơn nữa.

Trước nhiệm vụ mới nặng nề, chị chỉ nghĩ làm sao đền đáp được ơn sâu nghĩa nặng của Đảng và nhân dân đã dìu dắt, giúp đỡ chị. Đó là điều mà chị đã khắc cốt ghi tâm.

Chúng tôi giới thiệu mấy nét trên đây về bước đường phấn đấu của chị Tuyết, mong góp phần vào kinh nghiệm rèn luyện, phấn đấu của cán bộ chúng ta, trước hết là cán bộ nữ.